

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2020/HSST

Ngày: 30/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Dương Minh Ngọc

+ Bà Phan Thị Thanh Dung;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS, ngày 16/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê C**; Sinh ngày 10/01/1978, tại: Núi Thành, Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Công chức; nơi làm việc: Phòng T; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê Đình L (đã chết) và con bà: Đặng Thị A; sinh năm: 1934; tên vợ: Đinh Thị L; sinh năm: 1979 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm: 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 16/3/2018, bị Công an huyện Núi Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi “xâm phạm sức khỏe của người khác). Bị cáo đã chấp hành xong

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Thanh L, sinh năm: 1964; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam và bà Bùi Thị tường V, sinh năm: 1983; trú tại: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt)

- Những người làm chứng:

+ Ông Vũ Ngọc L1, sinh năm: 1953 địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt).

+ Ông Đoàn Văn N, sinh năm: 1957; trú tại: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 08/3/2020, Lê C nhậu cùng với ông Nguyễn Tấn D, ông Bùi Văn T tại nhà mình tại thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình nhậu Lê C có gọi điện thoại cho ông Võ Thanh L, sinh năm 1964 đến nhậu cùng. Khi đến nơi ông L để xe mô tô Biển kiểm soát 92N1-267.83 là của vợ L đứng tên làm chủ sở hữu, bên trong cốp xe có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A70 để trước sân rồi vào cùng nhậu với Lê C.

Lúc ngồi nhậu, do có việc gia đình nên ông L không nhậu nữa nên điện thoại cho ông Bùi Ngọc L2 đến trước ngõ nhà C để chở L về. Khi ông L lấy xe ra ngõ, C đi lại tiễn ông L và nói chuyện với ông L. trong lúc nói chuyện thì C bị ông L quơ tay trúng mặt nên C bực tức rút chìa khóa xe của ông L vứt đi. Do không có xe về nên ông L yêu cầu C đưa xe của C cho ông L nhờ ông Long chở về nhà.

Sau khi ông L đi về C tiếp tục nhậu, đến khoảng 22 giờ 00 phút khi từ ngõ vào tới sân, C nhìn thấy xe mô tô của ông L đang dựng trước sân, nhớ lại chuyện lúc chiều ông L quơ tay trúng mặt mình nên C đi ra cây rom trong vườn rút 01 (một) bó rom, đặt vào hai bên hông xe mô tô này và dùng lửa đốt cháy xe và vứt bật lửa rồi đi vào nhà ngủ.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 09/3/2020 xác định: Hiện trường là 01 xe mô tô bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại khung sắt số máy JF46E6046583, số khung 461XEZ121258.

Căn cứ kết luận giám định số: 272/C09C (Đ3,Đ4) ngày 08/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Trên xe mô tô bị cháy gửi giám định thì khu vực bị thiệt hại nhiệt tác động mạnh nhất là động cơ và giảm dần về phía đầu xe, đuôi xe. Chiều hướng tác động nhiệt trên động cơ thể hiện từ bên ngoài vào hai bên của động cơ.

- Các mẫu sản phẩm cháy gửi giám định đều không tìm thấy dấu vết xăng, dầu

- Trên các đoạn dây dẫn điện gửi giám định đều không thấy dấu vết chập mạch điện

Căn cứ bản kết luận giám định tài sản số: 11/2020-KLĐGTS, ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, xác định:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92N1-267.83 nhãn hiệu HONDA ARIRBLACK, màu sơn đen đỏ, giá tài sản là 25.000.000đồng

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A70, màu xanh, giá tài sản 6.500.000đồng

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) xe mô tô bị cháy còn lại khung kim loại
- 01 (một) biển số xe mô tô 92N1-267.83
- 01 (một) điện thoại di động đã bị cháy chỉ còn lại khung kim loại

*** Về dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, Lê C đã bồi thường cho bị hại; bị hại đã nhận tiền, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 25/CT- VKS - NT ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố Lê C về tội **"Hủy hoại tài sản"** theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Bị cáo Lê C phạm tội **"Hủy hoại tài sản"**. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê C từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

*** Về xử lý vật chứng:** Không đề cập giải quyết.

Bị cáo Lê C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê C tại phiên tòa phù hợp phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/3/2020, trước sân nhà bị cáo tại thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; bị cáo đã lấy rơm đặt vào 2 bên xe tô biển kiểm soát 92N1-267.83, rồi dùng bật lửa đốt xe mô tô biển kiểm soát 92N1-267.83 (xe này là của bà Bùi Thị Tường V làm chủ sở hữu) và điện thoại di động hiệu SamsungA70 (bỏ trong cốp xe) của ông Võ Thanh L đang để trước sân nhà bị cáo C. Tổng thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 92N1-267.83 và điện thoại di động hiệu Samsung A70 là 31.500.000đồng.

[3] Xét mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại nhưng bị cáo C đã có hành vi dùng rơm đốt cháy 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92N1-267.83 và 01 (một) điện thoại di động hiệu SamsungA70 với giá trị tài sản bị thiệt hại là 31.500.000đồng. Hành vi của

bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 25/CT- VKS ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê C thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3] Tuy nhiên, điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thường xong phần trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường toàn bộ tài sản thiệt hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] **Về xử lý vật chứng:** Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành đã trả lại các đồ vật cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số: 11/QĐ, ngày 26/5/2020 là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật

[7] **Về án phí:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê C phạm tội **"Hủy hoại tài sản"**.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Lê C số tiền 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Bị cáo Lê C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành

án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THADS huyện Núi Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người liên quan;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Thắng

